**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sàigòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 3**

**Quyển Thứ 74**

**Hội Thứ Nhất**

**PHẨM QUÁN HẠNH**

**Thứ 19 - 5**

**Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Vì duyên cớ nào mà nói sắc thảy vào bất nhị không có lỗi pháp số ư?**

**Thiện Hiện đáp: Xá-lợi-tử! Sắc chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác sắc. Sắc tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là sắc. Thọ tưởng hành thức chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác thọ tưởng hành thức. Thọ tưởng hành thức tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là thọ tưởng hành thức. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Sắc vào bất nhị không có lỗi pháp số, thọ tưởng hành thức vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Nhãn xứ chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác nhãn xứ. Nhãn xứ tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là nhãn xứ. Nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Nhãn xứ vào bất nhị không có lỗi pháp số, nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Sắc xứ chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác sắc xứ. Sắc xứ tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là sắc xứ. Thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng khác vô sanh diệt; vô sanh diệt chẳng khác thanh hương vị xúc pháp xứ. Thanh hương vị xúc pháp xứ tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là thanh hương vị xúc pháp xứ. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Sắc xứ vào bất nhị không có lỗi pháp số; thanh hương vị xúc pháp xứ vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Nhãn giới chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác nhãn giới. Nhãn giới tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là nhãn giới. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sinh ra các thọ chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sinh ra các thọ. Sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sinh ra các thọ tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sinh ra các thọ. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Nhãn giới vào bất nhị không có lỗi pháp số, sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sinh ra các thọ vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Nhĩ giới chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác nhĩ giới. Nhĩ giới tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là nhĩ giới. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Nhĩ giới vào bất nhị không có lỗi pháp số, thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Tỷ giới chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác tỷ giới. Tỷ giới tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là tỷ giới. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Tỷ giới vào bất nhị không có lỗi pháp số, hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Thiệt giới chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác thiệt giới. Thiệt giới tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là thiệt giới. Vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Thiệt giới vào bất nhị không có lỗi pháp số, vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Thân giới chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác thân giới. Thân giới tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là thân giới. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ. xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Thân giới vào bất nhị không có lỗi pháp số, xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Ý giới chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác ý giới. Ý giới tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là ý giới. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Ý giới vào bất nhị không có lỗi pháp số, pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Địa giới chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác địa giới. Địa giới tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là địa giới. Thủy hỏa phong không thức giới chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác thủy hỏa phong không thức giới. Thủy hỏa phong không thức giới tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là thủy hỏa phong không thức giới. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Địa giới vào bất nhị không có lỗi pháp số, thủy hỏa phong không thức giới vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Khổ thánh đế chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác khổ thánh đế. Khổ thánh đế tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là khổ thánh đế. Tập diệt đạo thánh đế chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác tập diệt đạo thánh đế. Tập diệt đạo thánh đế tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là tập diệt đạo thánh đế. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Khổ thánh đế vào bất nhị không có lỗi pháp số, tập diệt đạo thánh đế vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Vô minh chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác vô minh. Vô minh tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là vô minh. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não chẳng khác vô sanh diệt; vô sanh diệt chẳng khác hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não. Hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Vô minh vào bất nhị không có lỗi pháp số; hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Nội không chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác nội không. Nội không tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là nội không. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chẳng khác vô sanh diệt; vô sanh diệt chẳng khác ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không. Ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Nội không vào bất nhị không có lỗi pháp số; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Bố thí Ba-la-mật-đa chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác Bố thí Ba-la-mật-đa. Bố thí Ba-la-mật-đa tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là Bố thí Ba-la-mật-đa. Tịnh giới An nhẫn Tinh tiến Tĩnh lự Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng khác vô sanh diệt; vô sanh diệt chẳng khác Tịnh giới An nhẫn Tinh tiến Tĩnh lự Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tịnh giới An nhẫn Tinh tiến Tĩnh lự Bát-nhã Ba-la-mật-đa tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là Tịnh giới An nhẫn Tinh tiến Tĩnh lự Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Bố thí Ba-la-mật-đa vào bất nhị không có lỗi pháp số; Tịnh giới An nhẫn Tinh tiến Tĩnh lự Bát-nhã Ba-la-mật-đa vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Bốn tĩnh lự chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác bốn tĩnh lự. Bốn tĩnh lự tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là bốn tĩnh lự. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng khác vô sanh diệt; vô sanh diệt chẳng khác bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Bốn tĩnh lự vào bất nhị không có lỗi pháp số; bốn vô lượng, bốn vô sắc định vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Tám giải thoát chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác tám giải thoát. Tám giải thoát tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là tám giải thoát. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng khác vô sanh diệt; vô sanh diệt chẳng khác tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Tám giải thoát vào bất nhị không có lỗi pháp số; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Bốn niệm trụ chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác bốn niệm trụ. Bốn niệm trụ tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là bốn niệm trụ. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chẳng khác vô sanh diệt; vô sanh diệt chẳng khác bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi. Bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Bốn niệm trụ vào bất nhị không có lỗi pháp số; bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Không giải thoát môn chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác không giải thoát môn. Không giải thoát môn tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là không giải thoát môn. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng khác vô sanh diệt; vô sanh diệt chẳng khác vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Không giải thoát môn vào bất nhị không có lỗi pháp số; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Năm nhãn chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác năm nhãn. Năm nhãn tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là năm nhãn. Sáu thần thông chẳng khác vô sanh diệt; vô sanh diệt chẳng khác sáu thần thông. Sáu thần thông tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là sáu thần thông. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Năm nhãn vào bất nhị không có lỗi pháp số; sáu thần thông vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Phật mười lực chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác Phật mười lực. Phật mười lực tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là Phật mười lực. Bốn vô sở uý, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng khác vô sanh diệt; vô sanh diệt chẳng khác bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Phật mười lực vào bất nhị không có lỗi pháp số; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Chơn như chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác chơn như. Chơn như tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là chơn như. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới chẳng khác vô sanh diệt; vô sanh diệt chẳng khác pháp giới cho đến bất tư nghì giới. Pháp giới cho đến bất tư nghì giới tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là pháp giới cho đến bất tư nghì giới. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Chơn như vào bất nhị không có lỗi pháp số; pháp giới cho đến bất tư nghì giới vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khác vô sanh diệt; vô sanh diệt chẳng khác nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vào bất nhị không có lỗi pháp số; nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Pháp vô vong thất chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác pháp vô vong thất. Pháp vô vong thất tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là pháp vô vong thất. Tánh hằng trụ xả chẳng khác vô sanh diệt; vô sanh diệt chẳng khác tánh hằng trụ xả. Tánh hằng trụ xả tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là tánh hằng trụ xả. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Pháp vô vong thất vào bất nhị không có lỗi pháp số; tánh hằng trụ xả vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Xá-lợi-tử! Tất cả đà-la-ni môn chẳng khác vô sanh diệt, vô sanh diệt chẳng khác tất cả đà-la-ni môn. Tất cả đà-la-ni môn tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là tất cả đà-la-ni môn. Tất cả tam-ma-địa môn chẳng khác vô sanh diệt; vô sanh diệt chẳng khác tất cả tam-ma-địa môn. Tất cả tam-ma-địa môn tức là vô sanh diệt, vô sanh diệt tức là tất cả tam-ma-địa môn. Xá-lợi-tử! Do vì duyên cớ này, nên tôi tác lên thuyết là: Tất cả đà-la-ni môn vào bất nhị không có lỗi pháp số; tất cả tam-ma-địa môn vào bất nhị không có lỗi pháp số.**

**Hội Thứ Nhất**

**PHẨM VÔ SANH**

**Thứ 20 - 1**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật: Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy ngã vô sanh rốt ráo tịnh vậy; thấy hữu tình, mạng giả, sanh giả, dưỡng giả, sĩ phu, bổ đặc già la, ý sanh, nho đồng, tác giả, thọ giả, tri giả, kiến giả vô sanh rốt ráo tịnh vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy sắc vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy thọ tưởng hành thức vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy nhãn xứ vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy sắc xứ vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy thanh hương vị xúc pháp xứ vô sanh rốt ráo tịnh vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy nhãn giới vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sinh ra các thọ vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy nhĩ giới vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy tỷ giới vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy thiệt giới vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy thân giới vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy ý giới vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sanh rốt ráo tịnh vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy địa giới vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy thủy hỏa phong không thức giới vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy khổ thánh đế vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy tập diệt đạo thánh đế vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy vô minh vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não vô sanh rốt ráo tịnh vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy nội không vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không vô sanh rốt ráo tịnh vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy Bố thí Ba-la-mật-đa vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy Tịnh giới An nhẫn Tinh tiến Tĩnh lự Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy bốn tĩnh lự vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy bốn vô lượng, bốn vô sắc định vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy tám giải thoát vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy bốn niệm trụ vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy không giải thoát môn vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy năm nhãn vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy sáu thần thông vô sanh rốt ráo tịnh vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy Phật mười lực vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy bốn vô sở uý, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy nhất thiết trí vô sanh rốt ráo tịnh vậy; thấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy pháp vô vong thất vô sanh rốt ráo tịnh vậy; thấy tánh hằng trụ xả vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy tất cả đà-la-ni môn vô sanh rốt ráo tịnh vậy; thấy tất cả tam-ma-địa môn vô sanh rốt ráo tịnh vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy dị sanh vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy dị sanh pháp vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy Dư lưu vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy Dư lưu pháp vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy Nhất lai vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy Nhất lai pháp vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy Bất hoàn vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy Bất hoàn pháp vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy A-la-hán vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy A-la-hán pháp vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy Độc giác vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy Độc giác pháp vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy Bồ tát vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy Bồ tát pháp vô sanh rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán các pháp thấy Như lai vô sanh rốt ráo tịnh vậy, thấy Như lai pháp vô sanh rốt ráo tịnh vậy.**

**Khi ấy, Xá-lợi-tử bảo Thiện Hiện rằng: Như tôi hiểu nghĩa nhân giả vừa nói, ngã, hữu tình thảy vô sanh; sắc, thọ thảy vô sanh; cho đến Như lai, Như lai pháp vô sanh. Nếu như thế đấy, thời sáu thú thọ sanh lẽ ra không có sai khác. Chẳng nên Dự lưu được quả Dự lưu, Nhất lai được quả Nhất lai, Bất hoàn được quả Bất hoàn, Ala hán được quả A-la-hán. Chẳng nên Độc giác được Độc giác Bồ-đề. Chẳng nên Bồ-tát Ma-ha-tát được Nhất thiết tướng trí. Cũng chẳng nên được năm món Bồ-đề.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu tất cả pháp nhất định vô sanh ấy, duyên gì Dự lưu vì quả Dự lưu tu dứt ba kiết đạo? Duyên gì Nhất lai vì quả Nhất lai tu mỏng tham sân si đạo? Duyên gì Bất hoàn vì quả Bất hoàn tu dứt năm thuận hạ phần kiết đạo? Duyên gì A-la-hán vì quả A-la-hán tu dứt năm thuận thượng phần kiết đạo? Duyên gì Độc giác vì Độc giác Bồ-đề tu ngộ duyên khởi đạo? Duyên gì Bồ-tát Ma-ha-tát vì độ vô lượng các hữu tình, nên tu nhiều trăm ngàn nan hành khổ hạnh, chịu đủ vô biên các thứ khổ dữ dội? Duyên gì Như Lai chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề? Duyên gì các Phật vì hữu tình nên mới quay xe Diệu pháp?**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện đáp Xá-lợi-tử rằng: Chẳng phải tôi với trong vô sanh pháp thấy có sáu thú thọ sanh sai khác. Chẳng phải tôi với trong vô sanh pháp thấy có kẻ năng vào đế hiện quán. Chẳng phải tôi với trong vô sanh pháp thấy có được Dự lưu quả Dự lưu; được Nhất lai quả Nhất lai; được Bất hoàn quả Bất hoàn; được A-la-hán quả A-la-hán. Chẳng phải tôi với trong vô sanh pháp, thấy có được Độc giác, Độc giác Bồ-đề. Chẳng phải tôi với trong vô sanh pháp, thấy có Bồ-tát Ma-ha-tát được Nhất thiết tướng trí và năm món Bồ-đề.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Chẳng phải tôi với trong vô sanh pháp, thấy có Dự lưu vì quả Dự lưu tu dứt ba kiết đạo. Chẳng phải tôi với trong vô sanh pháp, thấy có Nhất lai vì quả Nhất lai tu mỏng tham sân si đạo. Chẳng phải tôi với trong vô sanh pháp, thấy có Bất hoàn vì quả Bất hoàn tu dứt năm thuận hạ phần kiết đạo. Chẳng phải tôi với trong vô sanh pháp, thấy có A-la-hán vì quả A-la-hán tu dứt năm thuận thượng phần kiết đạo. Chẳng phải tôi với trong vô sanh pháp, thấy có Độc giác vì Độc giác Bồ-đề, tu ngộ duyên khởi đạo. Chẳng phải tôi với trong vô sanh pháp, thấy có Bồ-tát Ma-ha-tát vì độ vô lượng các hữu tình, nên tu nhiều trăm ngàn nan hành khổ hạnh, chịu đủ vô biên các thứ khổ dữ dội, mà các Bồ-tát Ma-ha-tát lại cũng chẳng khởi tưởng nan hành khổ hạnh. Sở vì sao? Vì chẳng phải trụ tưởng nan hành khổ hạnh mới năng vì vô lượng vô số vô biên hữu tình làm việc nhiêu ích. Xá-lợi-tử! Nhưng các Bồ-tát Ma-ha-tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối tất cả hữu tình khởi lên đại bi, an trụ tưởng như cha mẹ, như anh em, như vợ con và như tự thân mình. Như thế mới năng vì vô lượng vô số vô biên hữu tình tác đại nhiêu ích!**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên tác khởi tâm này: Như tự tánh ta, đối tất cả pháp đem tất cả chủng tánh, tất cả nơi chỗ, tất cả thời gian, cầu tìm chẳng khá được; trong ngoài các pháp cũng lại như thế đều vô sở hữu, đều chẳng khá được. Vì cớ sao? Vì các Bồ-tát Ma-ha-tát nếu an trụ tưởng này tu nan hành khổ hạnh, mới năng làm nhiêu ích vô lượng vô số vô biên hữu tình. Vậy nên Bồ-tát Ma-ha-tát đối với tất cả pháp nên không chấp thọ. Xá-lợi-tử! Chẳng phải tôi với trong vô sanh pháp, thấy có các Phật chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề quay xe diệu pháp, độ vô lượng chúng.**

**Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Ngài nay vì muốn đem sanh pháp chứng sanh pháp, hay vì muốn đem vô sanh pháp chứng vô sanh pháp ư? Thiện Hiện đáp: Tôi thật chẳng muốn đem sanh pháp chứng sanh pháp, cũng thật chẳng muốn đem vô sanh pháp chứng vô sanh pháp.**

**Xá-lợi-tử nói: Nếu vậy, Ngài nay vì muốn đem sanh pháp chứng vô sanh pháp, hay vì muốn đem vô sanh pháp chứng sanh pháp ư? Thiện Hiện đáp: Tôi cũng chẳng muốn đem sanh pháp chứng vô sanh pháp, cũng lại chẳng muốn đem vô sanh pháp chứng sanh pháp.**

**Xá-lợi-tử nói: Nếu như thế ấy, lẽ đâu trọn không có đắc, không có hiện quán ư? Thiện Hiện đáp: Tuy là có đắc, có hiện quán, mà chẳng lấy hai pháp đây để chứng! Xá-lợi-tử! Chỉ tùy thế gian ngôn thuyết mà thi thiết có đắc, có hiện quán, chứ chẳng phải trong thắng nghĩa có đắc, có hiện quán. Chỉ tùy thế gian ngôn thuyết mà thi thiết có Dự lưu có Dự lưu quả, có Nhất lai có Nhất lai quả, có Bất hoàn có Bất hoàn quả, có A-la-hán có A-la-hán quả, có Độc giác có Độc giác Bồ-đề, có Bồ-tát Ma-ha-tát và có Vô thượng Chánh đẳng giác; chứ chẳng phải trong thắng nghĩa có Dự lưu cho đến Vô thượng Chánh đẳng giác.**

**Xá-lợi-tử nói: Nếu tùy thế gian ngôn thuyết mà thi thiết có đắc có hiện quán thảy, chẳng phải thắng nghĩa ấy; cũng tùy thế gian ngôn thuyết mà thi thiết nên mới có sáu thú sai khác, chứ chẳng phải thắng nghĩa ư? Thiện Hiện đáp rằng: Như vậy, như vậy. Thật như lời vừa nói. Vì cớ sao? Xá-lợi-tử! Với trong thắng nghĩa không có nghiệp, không có dị thục, không có sanh, không có diệt, không có nhiễm, không có tịnh vậy.**

**Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Ngài nay vì muốn khiến bất sanh pháp nó sanh, hay vì muốn khiến pháp đã sanh nó sanh ư? Thiện Hiện đáp: Tôi chẳng muốn khiến bất sanh pháp nó sanh, cũng chẳng muốn khiến pháp đã sanh nó sanh.**

**Xá-lợi-tử hỏi: Những gì là bất sanh pháp, nhân giả chẳng muốn khiến pháp kia sanh? Thiện Hiện đáp: Xá-lợi-tử! Sắc là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Thọ tưởng hành thức là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Nhãn xứ là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Sắc xứ là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Thanh hương vị xúc pháp xứ là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy.**

**Xá-lợi-tử! Nhãn giới là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sinh ra các thọ là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Nhĩ giới là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Tỷ giới là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Thiệt giới là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Thân giới là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Ý giới là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy.**

**Xá-lợi-tử! Địa giới là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Thủy hỏa phong không thức giới là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Khổ thánh đế là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Tập diệt đạo thánh đế là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Vô minh là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy.**

**Xá-lợi-tử! Nội không là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy.**

**Xá-lợi-tử! Bố thí Ba-la-mật-đa là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Tịnh giới An nhẫn Tinh tiến Tĩnh lự Bát-nhã Ba-la-mật-đa là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Bốn tĩnh lự là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Tám giải thoát là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Bốn niệm trụ là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Không giải thoát môn là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Năm nhãn là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Sáu thần thông là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy.**

**Xá-lợi-tử! Phật mười lực là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Bốn vô sở uý, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Nhất thiết trí là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Pháp vô vong thất là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Tánh hằng trụ xả là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Tất cả đà-la-ni môn là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Tất cả tam-ma-địa môn là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy.**

**Xá-lợi-tử! Dị sanh là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Dị sanh pháp là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Dự lưu là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Dự lưu pháp là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy.**

**Xá-lợi-tử! Nhất lai là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Nhất lai pháp là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Bất hoàn là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Bất hoàn pháp là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! A-la-hán là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. A-la-hán pháp là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Độc giác là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Độc giác pháp là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Bồ tát là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Bồ tát pháp là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Như lai là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Như lai pháp là bất sanh pháp, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy.**

**Xá-lợi-tử hỏi: Những gì là pháp đã sanh, nhân giả chẳng muốn khiến pháp kia sanh? Thiện Hiện đáp: Xá-lợi-tử! Sắc là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Thọ tưởng hành thức là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Nhãn xứ là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy.Xá-lợi-tử! Sắc xứ là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Thanh hương vị xúc pháp xứ là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy.**

**Xá-lợi-tử! Nhãn giới là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sinh ra các thọ là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Nhĩ giới là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Tỷ giới là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Thiệt giới là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Thân giới là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Ý giới là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy.**

**Xá-lợi-tử! Địa giới là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Thủy hỏa phong không thức giới là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Khổ thánh đế là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Tập diệt đạo thánh đế là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Xá-lợi-tử! Vô minh là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy.**

**Xá-lợi-tử! Nội không là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không là pháp đã sanh, tôi chẳng muốn khiến sanh. Vì cớ sao? Vì tự tánh không vậy.**

**--- o0o ---**